

Số: 37 /2019/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 04 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tiêu chuẩn, điều kiện chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 2949/2015/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 60/TTr-SKHCN ngày 05/9/2019; Báo cáo thẩm định số 69/BCTĐ-STP ngày 31/10/2018, Công văn số 939/STP-XD&KTVB ngày 19/6/2019 và Công văn số 1236/STP-XD&KTVB ngày 14/8/2019 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tiêu chuẩn, điều kiện chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 2949/2015/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố như sau:

1. Khoản 2, Điều 3 được sửa đổi như sau:

“2. Năng lực:

a) Có năng lực lãnh đạo, quản lý, cụ thể hóa chủ trương, đường lối của cấp trên thành kế hoạch, biện pháp thực hiện tại phòng, đơn vị.

b) Có khả năng nghiên cứu, phân tích, tổng hợp, dự báo; kịp thời tham mưu, đề xuất với cấp trên những vấn đề mới phát sinh và đề xuất biện pháp giải quyết; khả năng tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, đề án, kế hoạch trong lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công phụ trách.

c) Có khả năng tổ chức thực hiện kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực tiễn để rút kinh nghiệm chỉ đạo. Có khả năng chủ trì, kết luận cuộc họp, hội nghị có nội dung liên quan đến lĩnh vực, vị trí công tác được phân công; tổ chức thực hiện đúng, có hiệu quả các chủ trương, quyết định của cấp trên, của tập thể lãnh đạo.

d) Có năng lực tổ chức, điều hành, tập hợp đoàn kết công chức, viên chức, người lao động trong phòng, đơn vị và phối hợp với các phòng, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.”

2. Khoản 3, Điều 3 được sửa đổi như sau:

“3. Hiểu biết: Nắm vững và am hiểu chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ; định hướng phát triển, quy hoạch, kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ của Trung ương và địa phương. Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực khoa học và công nghệ. Am hiểu nghiệp vụ quản lý trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.”

3. Khoản 4, Điều 3 được sửa đổi như sau:

“4. Về hiệu quả công tác:

a) Lãnh đạo hoặc tham gia xây dựng phòng, đơn vị, tổ chức Đảng, đoàn thể nơi công tác hoàn thành tốt các chức năng, nhiệm vụ.

b) Có 03 năm liên tục tính đến thời điểm bổ nhiệm được đánh giá xếp loại công chức, viên chức từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.”

4. Khoản 5, Điều 3 được sửa đổi như sau:

“5. Tiêu chuẩn khác:

a) Người được bổ nhiệm lần đầu giữ chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ.

b) Không thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với các trường hợp đang trong thời gian thi hành kỷ luật và đang trong thời gian xem xét kỷ luật theo các quy định hiện hành có liên quan đến xử lý kỷ luật đối với công chức, viên chức.

c) Được quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm hoặc tương đương trở lên.

d) Có đủ sức khỏe đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao”.

5. Điểm a, Khoản 2 Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“a) Chuyên môn: Có trình độ từ đại học trở lên, phù hợp với vị trí, nhiệm vụ được giao.”

6. Điểm b, Khoản 2 Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“b) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trở lên.”

7. Điểm đ, Khoản 2 Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“đ) Tin học: Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trở lên.”

8. Khoản 3, Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“3. Kinh nghiệm công tác: Có ít nhất 03 năm kinh nghiệm công tác tại Sở Khoa học và Công nghệ; có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý, điều hành và đã có thời gian giữ chức vụ Phó Trưởng phòng, Phó Trưởng đơn vị thuộc Sở Khoa học và Công nghệ ít nhất từ 01 năm trở lên. Được sự tin nhiệm của công chức, viên chức, người lao động trong phòng, đơn vị (trừ trường hợp do luân chuyển hoặc điều động cán bộ).

Trường hợp từ cơ quan, đơn vị khác chuyển đến thì phải có ít nhất 02 năm giữ chức vụ Phó Trưởng phòng cấp Sở hoặc tương đương trở lên và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.”

9. Điểm a, Khoản 2 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“a) Chuyên môn: Có trình độ từ đại học trở lên, phù hợp với vị trí, nhiệm vụ được giao.”

10. Điểm b, Khoản 2 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“b) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trở lên.”

11. Điểm đ, Khoản 2 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“đ) Tin học: Có chứng chỉ tin học trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trở lên.”

12. Khoản 3, Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“3. Kinh nghiệm công tác: Có ít nhất 02 năm kinh nghiệm công tác tại Sở Khoa học và Công nghệ; được sự tin nhiệm của công chức, viên chức, người lao



động trong phòng, đơn vị (trừ trường hợp do luân chuyển hoặc điều động cán bộ).

Trường hợp từ cơ quan, đơn vị khác chuyển đến thì phải có ít nhất 03 năm kinh nghiệm trong công tác quản lý nhà nước và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.”

Điều 2. Hiệu lực thi hành:

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2019.

2. Bãi bỏ Điểm h, Điểm i, Điểm k Khoản 1 Điều 3; Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5, Khoản 6 Điều 3; Khoản 1 Điều 4; Điểm a, Điểm b, Điểm đ Khoản 2, Khoản 3 Điều 4; Khoản 1 Điều 5; Điểm a, Điểm b, Điểm đ Khoản 2, Khoản 3 Điều 5 của Quy định về tiêu chuẩn, điều kiện chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 2949/2015/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế (Bộ Nội vụ);
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở: Nội vụ, Tư pháp;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các phòng: VXNC, KSTTHC;
- CV: KHCN;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**


Nguyễn Văn Tùng